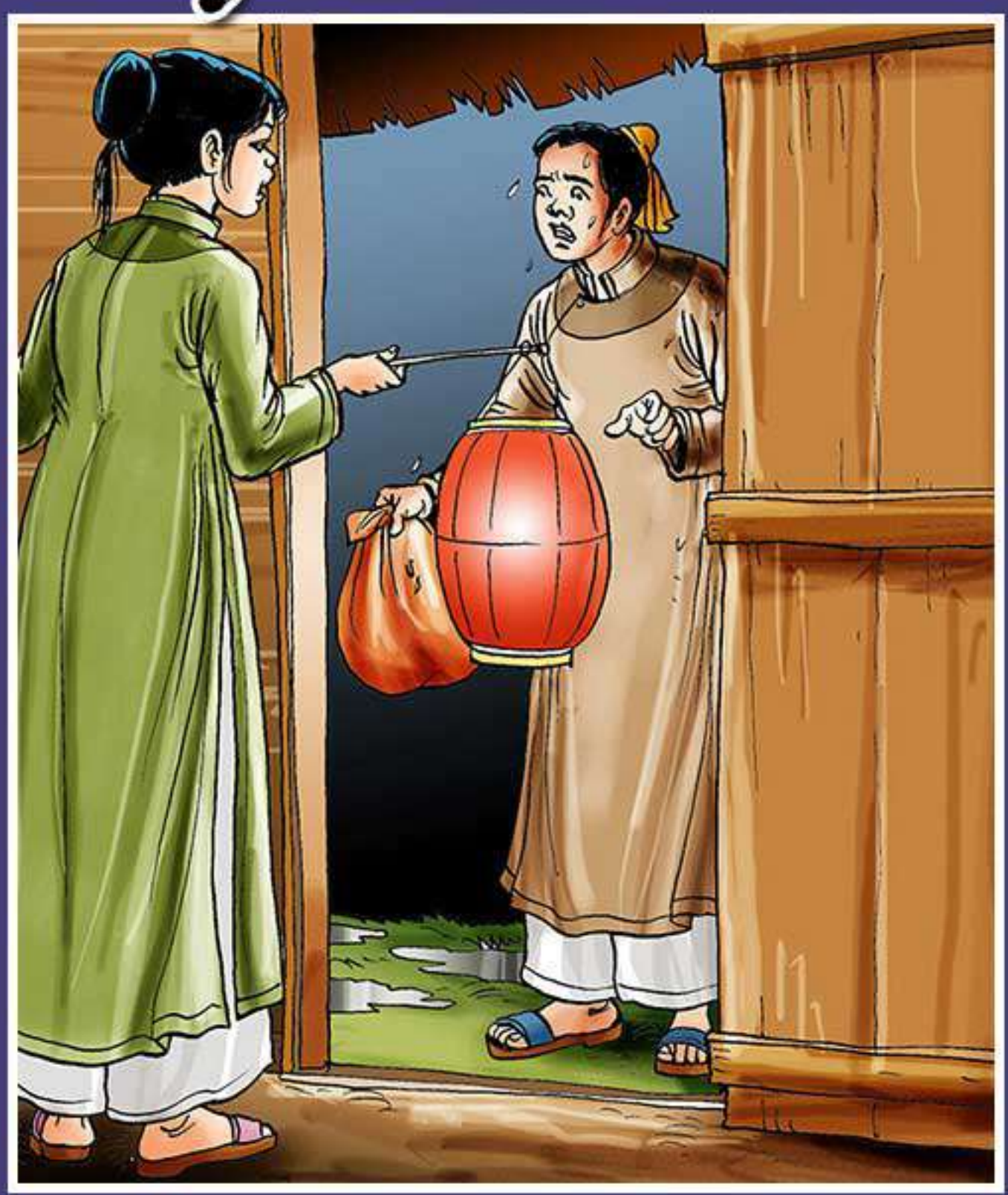


Truyện Cổ Nước Nam



Người Cười Ma

Tranh và lời: HÙNG LÂN



Ngày xưa có một anh đồ họ Lê, gia cảnh nghèo khó nên anh phải đi đến nơi này nơi khác làm nghề dạy học.

Về sau anh được một phú ông ở làng nọ đón về làm gia sư cho đứa con trai mình.

Phú ông có một cô con gái chưa chồng, mặt mày xinh đẹp hiền hậu. Từ ngày có anh chàng gia sư đến nhà mình, cô gái đâm ra phải lòng ông thầy đồ trẻ tuổi. Thấy cô gái thực bụng yêu mình, anh đồ cũng yêu lại một cách thắm thiết.



Hai bên từng thề non hẹn biển, quyết sống với nhau đến đầu bạc, nhưng khi bố mẹ anh đồ mang trầu rượu tới dạm hỏi, thì phú ông nhất quyết không gả vì chê chàng nghèo.

Không những thế, sợ để thầy đồ ở tại nhà mình lâu ngày không có lợi, nên hết năm đó, lấy cớ là con lên tỉnh học nên phú ông không mời thầy dạy nữa.

Thấy mối tình bị chia rẽ, cô con gái phú ông lòng đau như cắt, nàng không dám cho ai biết, chỉ tự khóc một mình mà thôi.



Lâu dần sầu não thành bệnh. Mặc dù thuốc thang chăm sóc cũng rất nhiều nhưng bệnh cứ nặng thêm, chẳng bao lâu thì nàng qua đời, nụ hoa mơn mởn đã sớm lìa cành.

Thương tiếc con gái, vợ chồng phú ông tỏ ý hối hận. Họ bỏ tiền ra làm ma chay rất hậu. Người ta bỏ vào áo quan tất cả những kỷ vật của nàng.

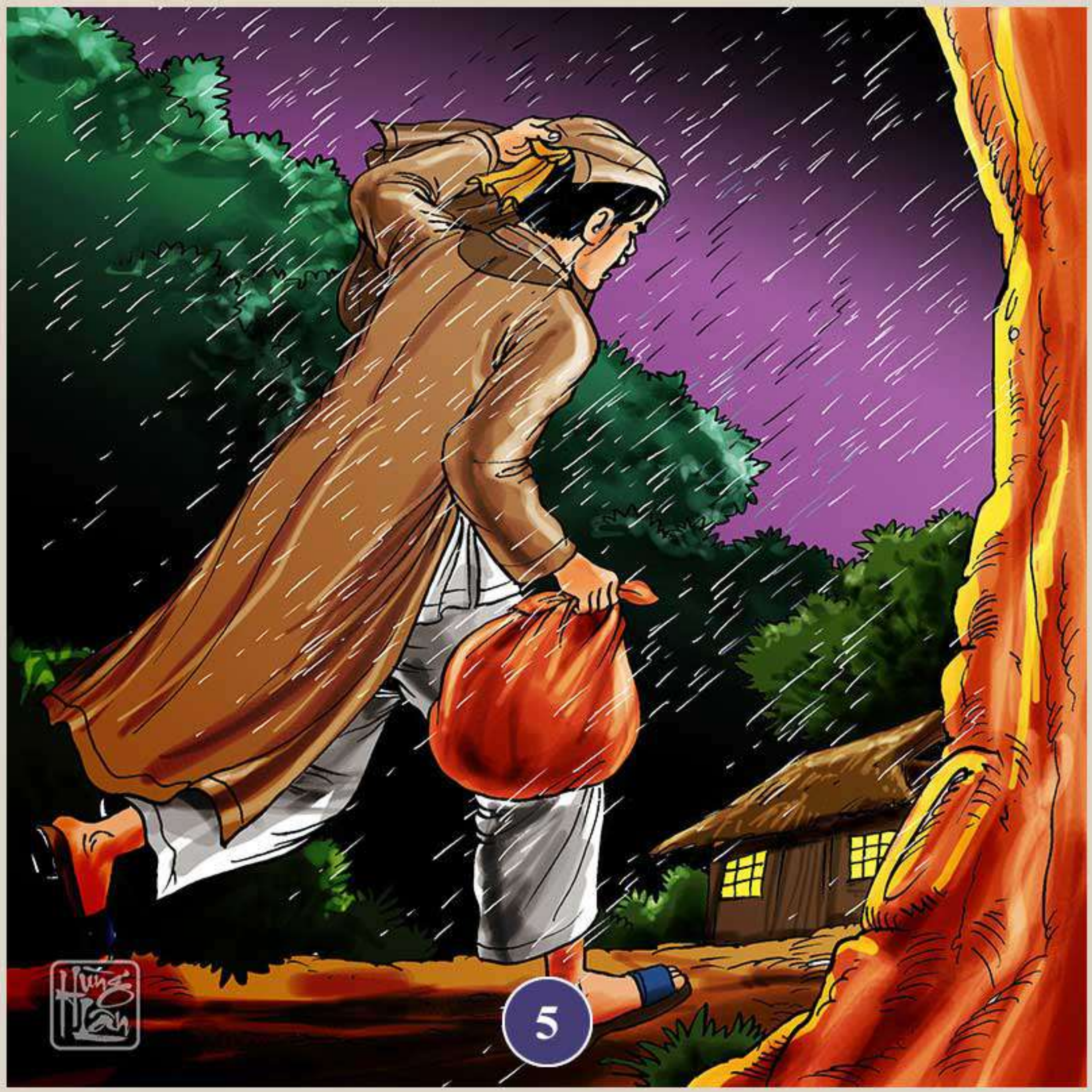
Và cũng để tưởng nhớ lâu dài, người ta đập tấm gương soi của cô gái ra làm hai mảnh: một nửa bỏ vào áo quan, nửa kia bỏ lên bàn thờ.



Lại nói chuyện anh thầy đồ họ Lê, từ khi bị phú ông từ chối và cấm cửa, anh cũng đau xót không kém gì cô gái, nhưng vì sinh kế, anh phải bỏ đi dạy học ở tỉnh xa.

Tuy vậy, anh cũng không quên theo dõi tin tức của người yêu. Khi biết nàng đã sầu não mà chết, lòng anh thương tiếc không lúc nào nguôi.

Từ đấy anh nguyện trong lòng sẽ ở vậy luôn cho đến già, khước từ tất cả mọi đám do bà con mối mai hoặc tìm giúp.



Ba năm trôi qua.
Một hôm vào dịp cuối năm, anh thầy đồ khăn gói trở về quê hương. Đường đi phải ngang qua làng người yêu xưa, nhưng vừa bước chân đến đấy thì trời đã tối.
Bỗng trời nổi lên một cơn dông, gió bụi mù mịt. Thấy sắp sửa mưa to, anh đồ lật đật chạy tìm một nơi trú ẩn. Chạy quá mấy lùm cây, thì may sao anh nhìn thấy xa xa le lói có ánh đèn. Anh vội băng đồng tìm tới, thì ra đó là một ngôi nhà nhỏ.



Anh liền kêu cửa xin vào trọ. Cửa vừa mở thì một cô gái cầm đèn bước ra, anh hết sức ngạc nhiên vì người ấy chính là người yêu của mình ngày xưa, anh kêu lên:

- Ôi! Người hay ma đây? Tôi nghe người ta đồn là nàng đã chết rồi kia mà? Tại sao bây giờ lại ở đây?

Cô gái tươi cười đáp:

- Thiếp chưa chết đâu. Nếu chết rồi thì làm sao còn đứng nói chuyện được với chàng đây. Mấy năm nay thiếp hằng ngày tựa cửa đợi chàng.



Nghe lời nàng nói, anh chàng họ Lê có vẻ ngờ vực, rụt rè bước vào. Trong nhà bày biện có vẻ khác với ngôi nhà cũ ngày xưa anh ngồi dạy học, nhưng anh không tiện hỏi.

Nhà vắng vẻ, chỉ có bà cô già hom hem nặng tai, nhưng chỉ trong một chốc, cô gái đã gọi tới năm bảy người có cả đàn ông đàn bà, họ vật lợn, giã giò đồ xôi, gói bánh, khiêng bàn dọn ghế rất tấp nập. Anh hỏi:

- Nàng bảo họ làm gì vậy?
- Để làm lễ cưới chúng ta đấy!



Anh thầy đồ ngạc nhiên hỏi:
- Không có bố mẹ họ hàng hai bên dự sao?
Cô gái cười:
- Có chứ, có cô ruột nè, ông bà nội nè, nhưng cũng phải làm giấu giếm một tí, chứ nếu có bố mẹ ở đây thì chàng chẳng lấy được thiếp đâu.
Cô gái thấy anh bỡ ngỡ, liền dắt anh vào buồng và lấy tất cả kỷ vật ngày xưa ra xem, trong đó có chiếc lược sừng cũ ngày xưa anh đã tặng, nên anh cảm thấy yên tâm hơn.



Anh rụt rè sờ thử vào người cô gái, thấy nàng vẫn mềm mại như ngày xưa, mọi ngờ vực của anh đồ bỗng tan biến hết.

Chỉ trong một chốc, cỗ bàn đã bày xong. Khách đến dự khá đông, có cả ông bà nội cô gái và nhiều ông già bà lão khác, khăn áo đều đẹp đẽ chỉnh tề.

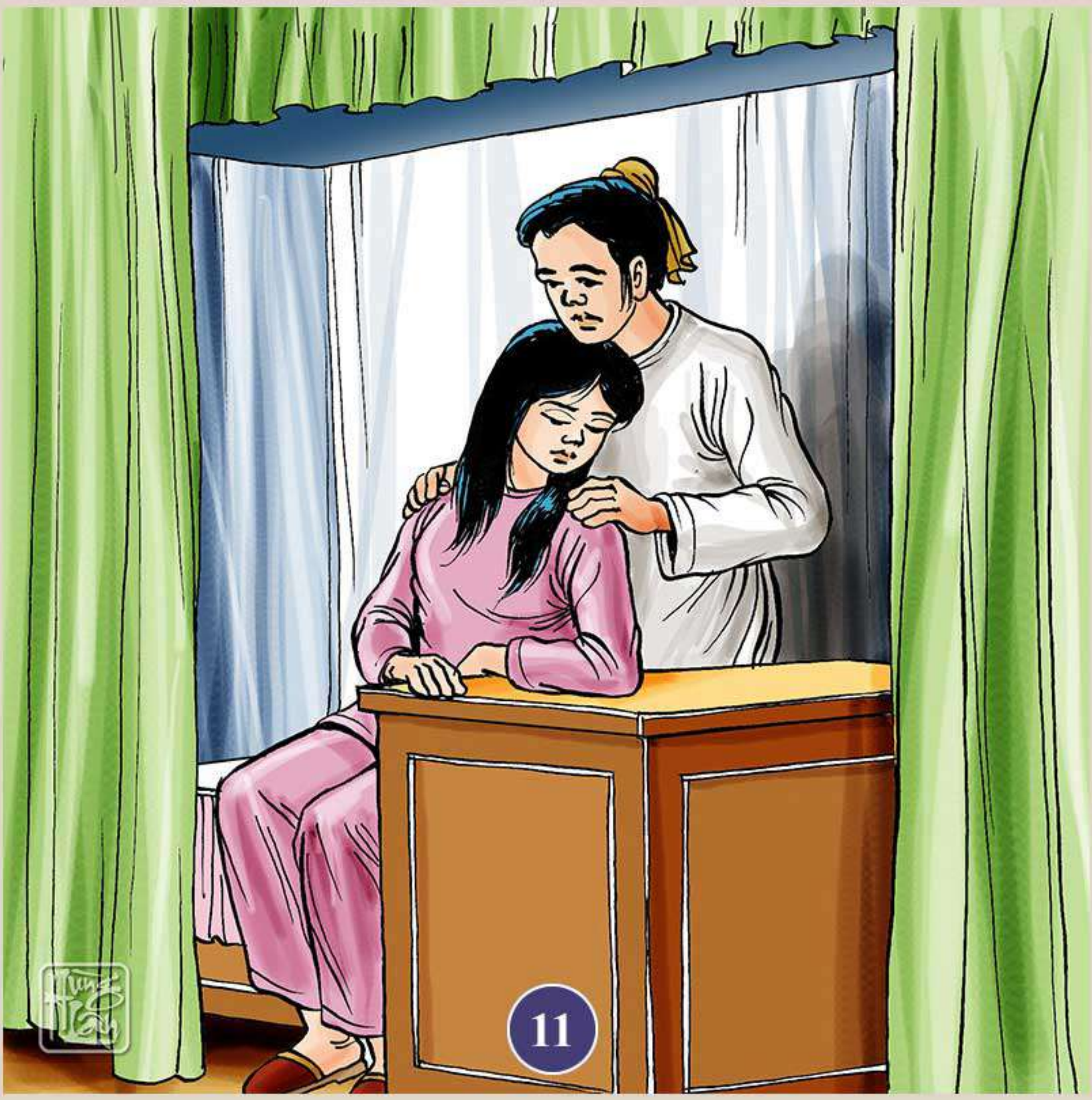
Người ta mời hai anh chị vào trước bàn thờ gia tiên làm lễ. Mùi hương trầm sực nức. Mọi người chúc phúc cho anh chị "bách niên giai lão" làm anh thấy rất vui.



Sau đó họ ngồi vào mâm. Hai vợ chồng được ngồi riêng một mâm trong buồng. Cô gái ăn nhỏ nhẹ từ tốn, nhưng anh đồ đói bụng nên cảm thấy ngon miệng, ăn rất nhiều.

Phía ngoài tiếng đũa bát chạm nhau và tiếng mọi người chuyện trò râm ran. Cuối cùng cảnh vật lại chìm vào cảnh vắng lặng như lúc mới đến.

Hai người nằm lên giường trò chuyện. Anh đọc những vần thơ tả nỗi nhớ nhung sầu muộn từ ngày cách biệt cho vợ nghe.



Cô gái hỏi anh:

- Vậy bây giờ chúng ta thành vợ chồng, thỏa nguyện ước, chàng có vui không?

Anh đồ đáp:

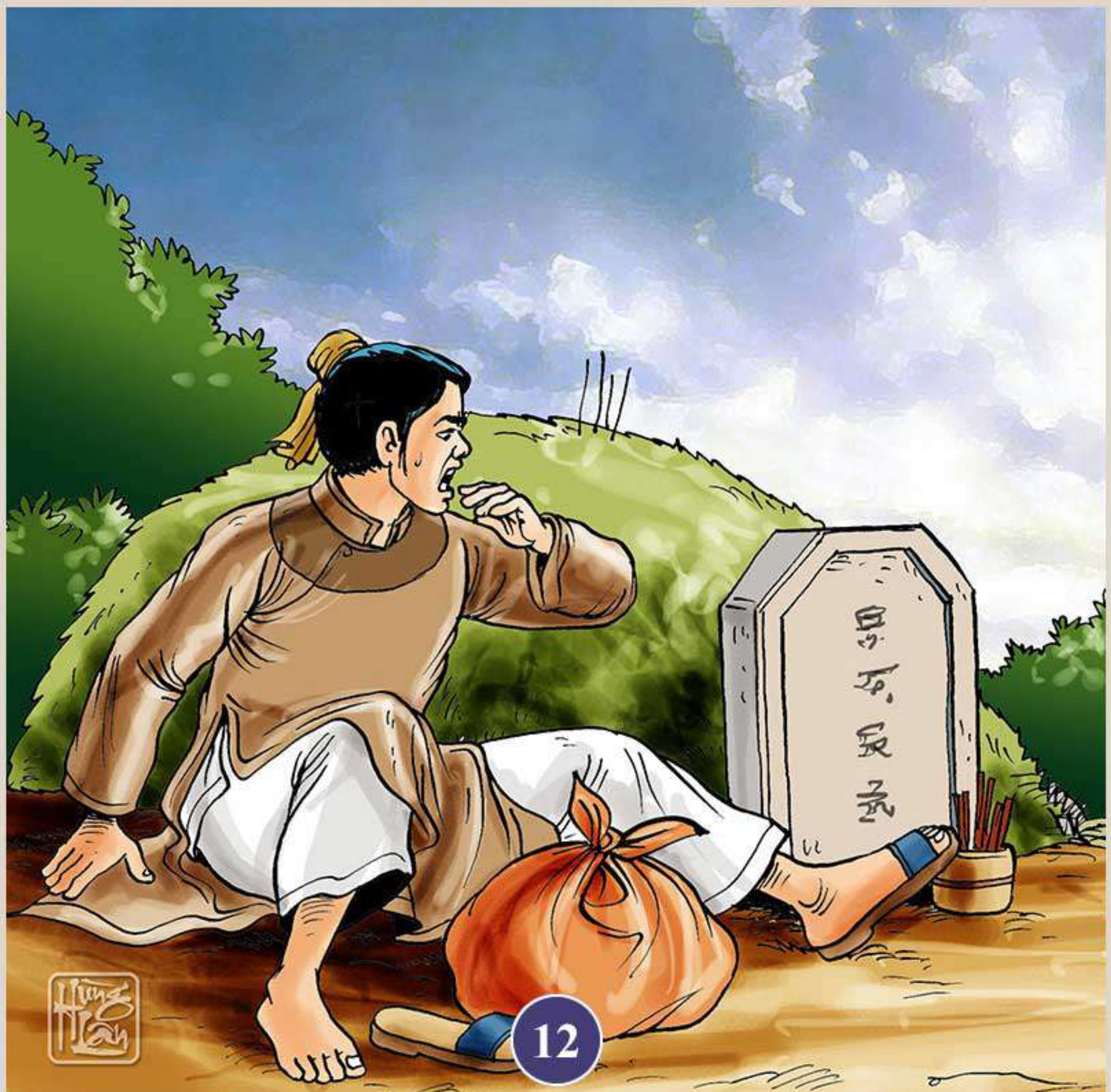
- Có chứ, nhưng giá như cha mẹ em cho phép thì còn vui sướng gấp bội.

- Thế ngộ nhỡ có việc gì, liệu chàng còn thương thiếp nữa không?

- Thương chứ, thương mãi mãi.

- Nếu thiếp chết rồi thì chàng có còn thương nữa không?

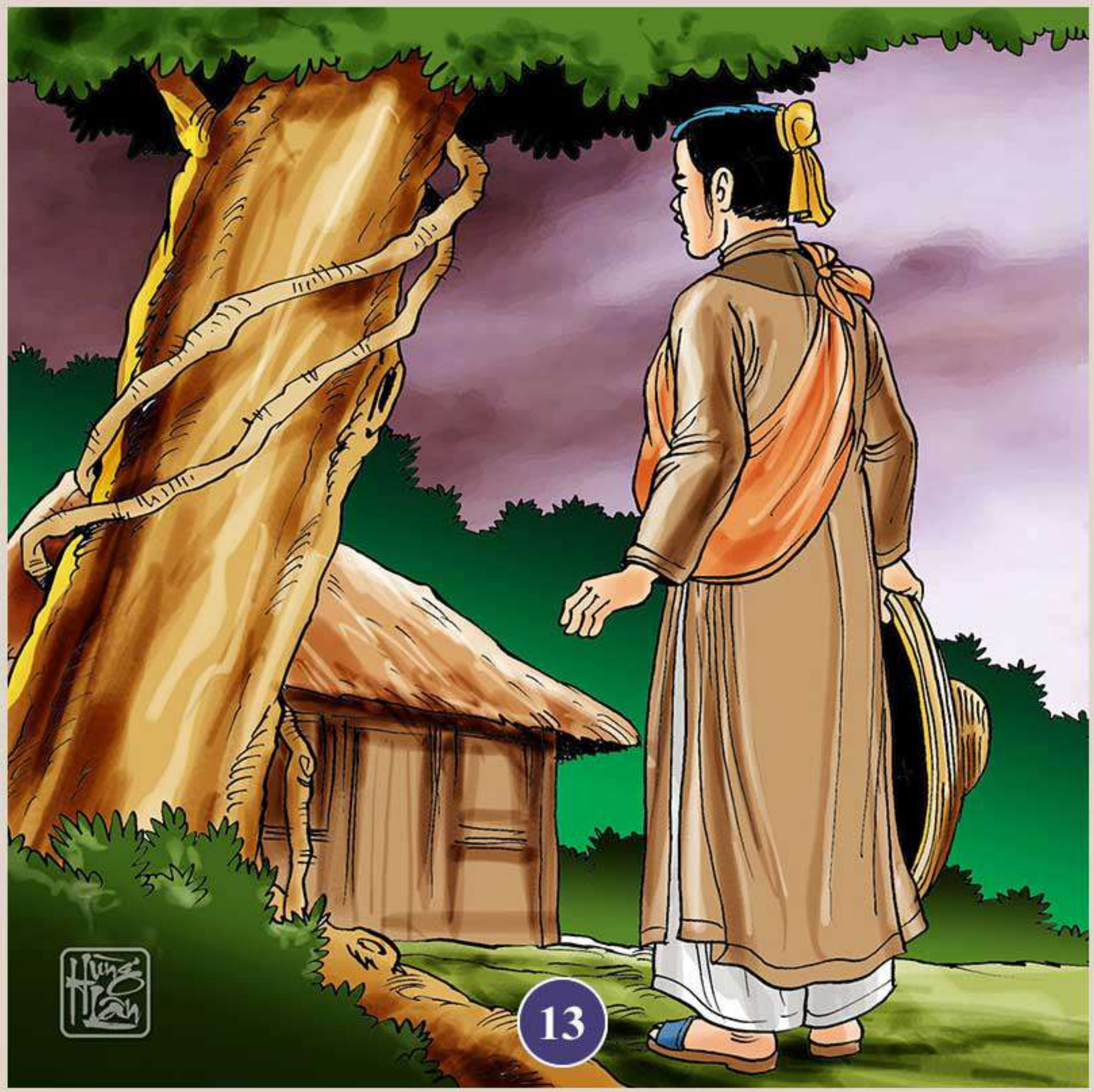
- Dù có thế nào cũng vẫn thương.



Và rồi sau đêm động phòng hoa chúc, anh đồ lăn ra ngủ say, không còn biết gì nữa cả.

Đến sáng mai, khi anh bừng tỉnh dậy, thì không thấy nhà cửa ở đâu nữa, chỉ thấy mình nằm bên cạnh một ngôi mộ, anh mới biết rằng tối hôm qua mình đã lạc vào làng ma và được gặp người yêu ở cõi âm.

Tuy nhiên, anh lấy làm lạ lắm vì sao ở cõi âm mà bây giờ bụng mình vẫn no, mũi vẫn còn phảng phất mùi hương trầm...



Sau những ngày nghỉ ngơi ở quê nhà, anh đồ họ Lê lại trẩy vào mấy tỉnh đàng trong để trở lại tiếp tục công việc dạy học.

Một năm nữa lại trôi qua. Khi tết đến, vì cơn bệnh giày vò nên anh không về được. Mãi đến tháng Năm, anh cảm thấy lòng xao xuyến, nhớ người yêu khôn tả.

Anh bèn khăn gói từ giã đám học trò để trở về thăm quê, không ngờ đôi chân anh tự nhiên đưa bước theo lối cũ, tới đúng ngôi nhà năm xưa.



Lần này cũng đúng vào lúc đêm hôm khuya khoắt như hôm nào. Gọi cửa, anh lại thấy người yêu ra mở, nhưng trong tay nàng giờ đây còn có một đứa bé chừng bảy tám tháng. Nàng trách chàng:

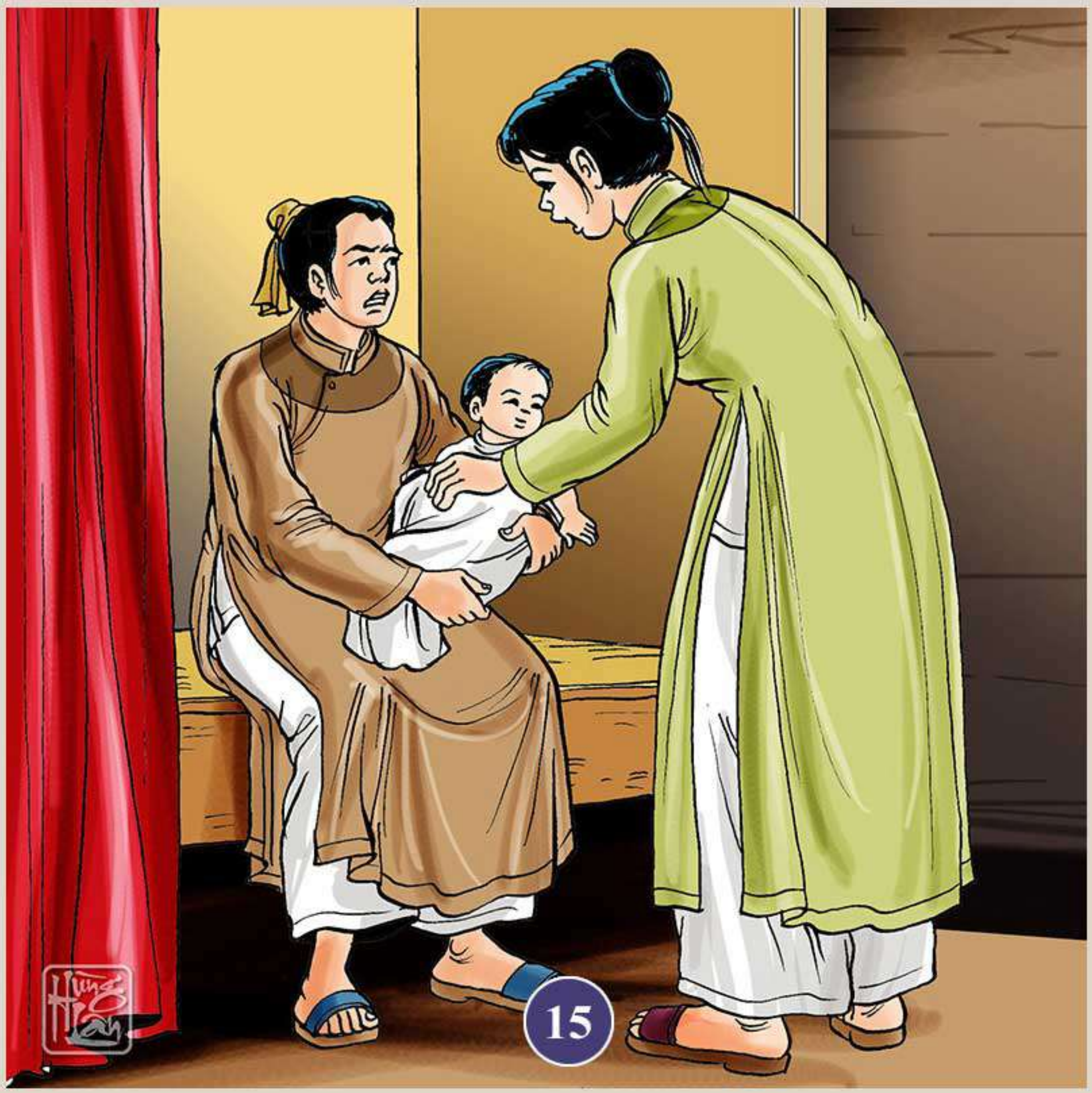
- Sao chàng đến muộn thế, thiếp giận lắm đấy!

Anh đồ nhìn thằng bé hỏi:

- Con ai thế này?

Cô gái bảo:

- Con chàng chứ con ai. Này, chàng thử nhìn xem, nó giống chàng như đúc.



Hai người dắt tay vào nhà. Dưới ánh đèn, anh thấy vợ có phần xanh xao hơn, riêng thằng bé thì bụ bẫm khôi ngô. Nàng nhìn anh cười bảo:

- Sau này chàng nhớ dạy cho nó học, nó sẽ giỏi hơn cả bố đấy!

Khi ăn cơm xong, nàng lại nói:

- Hai chúng ta đã kết nghĩa vợ chồng như lòng mong ước, nhưng vì thiếp là người cõi âm nên không thể chung sống với chàng lâu dài được, nay chúng ta đã có một đứa con, xin giao lại để chàng đưa nó về nuôi.



Thấy chồng có vẻ ngần ngại, vợ lấy trong hòm ra một mảnh gương vỡ trao cho mà nói:

- Chàng đừng lo phải bận bịu vất vả về việc nuôi con. Từ ngày thiếp mất đi, cha mẹ thiếp rất hối hận, nên chàng cứ đến nhà thiếp mà ở, thế nào ông bà cũng không tuyệt tình với cháu ngoại đâu, chàng đừng lo ngại gì cả nhé. Với lại, chàng hãy giữ lấy mảnh gương này, khi con khóc cứ đưa ra cho nó soi, tự khắc nó sẽ nín ngay thôi.

Anh thầy đồ đâu biết rằng đó là lần cuối cùng gặp lại vợ mình.



Sáng mai thức dậy, cũng như lần trước, mọi cảnh vật lẫn người yêu đều biến mất, nhưng lần này bên ngôi mộ, ngoài anh ra còn có một đứa bé và một mảnh gương vỡ.

Mặc dù đang hoang mang, nhưng anh vẫn nhớ lời vợ dặn, ẵm con vào trong làng, tìm đến nhà phú ông.

Sợ vợ chồng phú ông không nhận, anh định bụng chỉ xin cho mình ở nhờ để mở một lớp dạy học mà thôi.



Khi đến nơi, đúng như lời người vợ đã nói, sau khi trình bày mọi việc, anh không ngờ vợ chồng phú ông lần này tiếp đãi mình rất tử tế, và sốt sắng nhận lời.

Đồng thời, nhờ phú ông giúp đỡ giới thiệu với các gia đình bằng hữu trong vùng, nên lớp học của anh đồ càng ngày một thêm đông học trò.

Từ đấy, cuộc sống của anh thầy đồ đỡ vất vả hơn trước, đứa con thì được vợ chồng phú ông nhận nuôi nấng chăm sóc mà không tính công cán gì cả.



Thằng bé được vợ chồng phú ông chăm sóc, yêu thương chiều chuộng như con cháu ruột mình vậy. Tuy nhiên, mỗi khi nó khóc hờn thì không cách gì làm cho nó nín được, dù cho có dỗ dành cách mấy hay dọa nạt đến đâu đi nữa cũng đều phí công, nó vẫn khóc thét.

Chỉ có một cách duy nhất là đưa cho bố nó bế thì bao giờ nó cũng nín ngay. Vợ chồng phú ông lấy làm lạ lắm, nhưng không giải thích được nguyên nhân vì sao nữa.

Một hôm, vợ chồng phú ông để ý rình xem vì sao thầy đồ có cách dỗ con tài tình như thế.



Họ thấy anh cầm một mảnh gương vỡ đưa cho thằng bé xem, thế là nó nín ngay.

Khi trông thấy mảnh gương vỡ trong tay thầy đồ, phú ông vội kêu lên, ngỡ là anh đã tự tiện lấy trộm mảnh gương vỡ bày trên bàn thờ của con gái. Anh chàng họ Lê phải hết sức biện bạch cho mọi người hiểu rằng đó là vật kỷ niệm của vợ để lại, chẳng phải trộm cắp của ai. Phú ông vào lục tìm ở bàn thờ thì thấy mảnh gương vỡ của con mình vẫn còn đó. Ông ngạc nhiên nói:

- Sao lạ vậy? Thầy hãy đưa mảnh gương kia cho tôi so thử xem sao!



Anh thầy đồ liền đưa ra, và thật không thể ngờ được, khi hai mảnh gương ráp lại thì vừa khít như in, những đường vỡ của hai bên khớp nhau một cách lạ lùng, và sự ngạc nhiên ấy lại càng tăng lên gấp bội khi họ thấy cả hai mảnh gương ấy bỗng dính liền với nhau làm một.

Anh thầy đồ đành phải thuật lại sự tình cho vợ chồng phú ông nghe. Từ đấy, vợ chồng phú ông nhận anh làm con rể và nhận đứa bé làm cháu ngoại. Anh ở vậy nuôi con, không lấy vợ khác nữa. Đứa con anh về sau học rất giỏi, thi đỗ làm quan, đúng như lời mẹ nó báo trước.